

Công nghệ pháp lý và những thách thức đối với đào tạo luật

Lưu Minh Sang*, Nguyễn Lê Mỹ Kim**

Nhận ngày 10 tháng 9 năm 2022. Chấp nhận đăng ngày 27 tháng 2 năm 2023.

Tóm tắt: Sự tham gia của công nghệ vào mọi mặt của đời sống xã hội đã làm phát sinh hàng loạt quan hệ xã hội, nên cần sự điều chỉnh của pháp luật. Cùng với đó, công nghệ pháp lý (Legal Tech) hứa hẹn sẽ trở thành một lựa chọn của các luật sư, các công ty luật nhằm cải tiến chất lượng dịch vụ và phù hợp với yêu cầu của xã hội. Bối cảnh này đòi hỏi các nhà giáo dục phải có tầm nhìn và chiến lược hợp lý để chuẩn bị cho tương lai, với sự hiện diện và phổ biến của công nghệ pháp lý nói riêng và yêu cầu của một xã hội số nói chung. Bài viết này phân tích thực trạng, dự báo về công nghệ pháp lý và những thách thức đối với các cơ sở đào tạo luật.

Từ khóa: Công nghệ, công nghệ pháp lý, đào tạo luật, chuyển đổi số.

Phân loại ngành: Luật học

Abstract: The participation of technology in all aspects of social life has risen a series of new social relations that need to be regulated by law. At the same time, legal technology promises to become an option of lawyers and law firms to improve the quality of services and meet the requirements of society. This context requires educators to have a reasonable vision and strategy to prepare for the future with the presence and popularity of legal technology in particular and the requirements of a digital society in general. This article analyzes the situation, forecasts about legal technology and its impact on digital transformation in law training.

Keywords: Technology, legal technology, law training, digital transformation.

Subject classification: Jurisprudence

1. Mở đầu

Sự ra đời và phát triển mạnh mẽ của những loại công nghệ mới đang làm thay đổi mạnh mẽ đời sống xã hội. Hàng loạt quan hệ xã hội mới cùng với những phương thức giao tiếp xã hội mới được hình thành. Trong lĩnh vực dịch vụ pháp lý, công nghệ pháp lý (CNPL) đang và sẽ làm thay đổi mạnh mẽ cách thức hành nghề luật, tư vấn pháp lý của các luật sư, công ty luật.

Esther Salmerón-Manzano cho rằng, CNPL đang mở ra những cơ hội mới trong lĩnh vực pháp lý, khuyến khích đổi mới công nghệ, giúp tiếp cận dễ dàng hơn với các dịch vụ pháp lý, đảm bảo mục tiêu tiếp cận công lý mang tính toàn dân (Esther Salmerón-Manzano, 2021). Thông qua nghiên cứu của mình, Salmerón-Manzano đã cung cấp được góc nhìn toàn cảnh về viễn cảnh, cơ hội và thách thức mang tính toàn cầu liên quan đến CNPL. Công ty tư vấn Boston Consulting Group (BCG) và trường Đại học Luật Bucerius cho rằng, công nghệ đã, đang và sẽ tác động mạnh mẽ đến hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý và làm thay đổi căn bản vai trò của luật sư (Boston Consulting Group, Bucerius Law School, 2016). Trong bối cảnh đó, hàng loạt những thách thức được đặt ra đối với từng cá nhân người hành nghề luật cũng như hoạt động đào tạo luật. Hàng loạt những nghiên cứu khác đã cung cấp bức tranh hiện trạng về CNPL và cùng đưa ra những dự báo về cơ hội

*,** Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
Email: sanglm@uel.edu.vn

cũng như thách thức đối với hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý và những yêu cầu đặt ra đối với năng lực của người hành nghề luật trong tương lai (Webley, L. et al, 2019; Adam Wyner, 2020; Dan Jackson, 2016; Deloitte, 2016; Karina Palkova, 2021).

Các kết quả nghiên cứu nêu trên cho thấy, CNPL đang không ngừng phát triển và tác động mạnh mẽ vào hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý nói chung và xã hội nói riêng. Điều này đặt ra nhiều thách thức đối với các cơ sở đào tạo luật trong việc đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh xã hội chịu sự tác động mạnh mẽ của công nghệ về mọi mặt. Bài toán lớn đặt ra đối với các trường luật là làm sao thoát khỏi được những sự bảo thủ vốn có và mạnh dạn thay đổi để không bị bỏ lại phía sau.

2. Sự tác động của công nghệ đối với hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý

Tại thời điểm này, thật không khó chứng minh sự tác động của công nghệ đối với hệ thống pháp luật của các quốc gia. Có thể khẳng định rằng, công nghệ đã len lỏi vào phần lớn các quan hệ xã hội và tác động trực tiếp đến sự phát triển của luật công lẫn luật tư. Thực tiễn pháp lý đang thay đổi đáng kể và nhanh chóng. Điều này đòi hỏi các nhà lập pháp, chính phủ, hệ thống tư pháp, chuyên gia pháp lý, người hành nghề luật, người đào tạo luật phải có những hành động cụ thể để chạy theo kịp nhu cầu của xã hội.

Đối với luật tư, hàng loạt vấn đề pháp lý mới xuất hiện như quyền bảo vệ dữ liệu cá nhân, tài sản kỹ thuật số, tiền ảo, hợp đồng thông minh, trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại do trí tuệ nhân tạo (AI) gây ra, quyền sở hữu trí tuệ đối với tác phẩm do AI sáng tác v.v.. (Trần Văn Biên, 2021, tr.582-594). Trong lĩnh vực pháp luật kinh tế, các khái niệm “nền kinh tế chia sẻ”, “nền kinh tế tuần hoàn”, “kinh tế số”, “kinh tế dữ liệu” đang trở nên phổ biến, kéo theo nhu cầu điều chỉnh pháp luật đối với rất nhiều quan hệ kinh tế - thương mại mới phát sinh. Bên cạnh đó, xu hướng áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản trị công của cơ quan công quyền cũng đã làm thay đổi hệ thống luật công. Trong hoạt động quản lý hành chính, phương thức cung cấp dịch vụ công cũng đã thay đổi từ truyền thống sang trực tuyến. Trong hoạt động tư pháp, mô hình tòa án điện tử, tòa án ảo cũng được các nước bắt đầu triển khai. Nhiều vụ việc tranh chấp dân sự, thậm chí hình sự, có thể tiến hành xét xử trực tuyến. Quá trình quản lý hồ sơ án hay phương thức giao tiếp với các bên liên quan cũng được áp dụng công nghệ (Nguyen Thi Hong Nhung và cộng sự, 2021). Thậm chí, quá trình ra phán quyết của tòa án cũng có thể tận dụng sự hỗ trợ của công nghệ AI. Điển hình như tại Trung Quốc, Tòa án Nhân dân Tối cao đã có những động thái áp dụng công nghệ dữ liệu lớn và AI của các tòa án Trung Quốc vào quá trình xét xử trong việc nghiên cứu tiền lệ (Guodong Du 杜国栋, 2019). Bên cạnh đó, vào tháng 3/2019, Trung Quốc cũng đã thành lập ba tòa án điện tử tại Hàng Châu, Bắc Kinh, Quảng Châu để xét xử các vụ án liên quan đến mạng xã hội (Guodong Du 杜国栋, Meng Yu 余萌, 2018). Tất cả những điều này là biểu hiện rõ nét của tiến trình “công nghệ hóa” pháp luật về tố tụng dân sự, tố tụng hình sự và cách thức hoạt động của hệ thống tòa án.

Trong hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý, CNPL đã bắt đầu được áp dụng và được dự báo sẽ có thể phá vỡ phương thức hành nghề luật truyền thống và làm thay đổi vị thế của luật sư trong tương lai. CNPL¹ là hình thức biểu hiện rõ nét của quá trình chuyên đổi số trong nghề luật và các hoạt động pháp lý (Prolawgue, 2021). CNPL có thể được hiểu là việc vận dụng công nghệ mới để cung cấp dịch vụ pháp lý hay thực hiện các công việc pháp lý. CNPL được cho là đầu tàu trong quá trình chuyên đổi số của ngành pháp lý (Knowliah, 2020).

CNPL mang lại lợi ích cho các bên liên quan bằng cách: (i) tăng hiệu quả, năng suất và tăng trưởng; (ii) giảm giá; (iii) tạo ra kết quả tốt hơn cho khách hàng và tổ chức hành nghề luật (Salmerón-Manzano E, 2021). Cụ thể, việc sử dụng công nghệ trong các dịch vụ pháp lý nhằm

¹ Trong các nghiên cứu, CNPL có thể được xem xét dưới những góc độ rộng hẹp và cách tiếp cận khác nhau, nhìn chung xoay quanh hai thuật ngữ tiếng Anh “Legal Tech” và “Law Tech”. Hiện nay, thuật ngữ “Legal Tech” được sử dụng phổ biến hơn.

mục đích giảm thiểu các công tác hậu cần truyền thống cũng như chi phí và thời gian làm việc, đẩy nhanh thủ tục pháp lý và hình thành nên cách thức giao tiếp/ tương tác tốt hơn giữa các luật sư và các khách hàng tiềm năng (Salmerón-Manzano E, 2021, tr.2). Tùy vào góc độ tiếp cận mà CNPL có thể được xem là một công cụ giúp các luật sư làm việc hiệu quả hơn, hoặc cũng có thể là một công cụ thay thế cho luật sư và cải thiện cách thức hoạt động của hệ thống tư pháp (Webley, L. et al, 2019, 1, tr.6-26).

Dưới góc độ lý thuyết, CNPL đang là một chủ đề thu hút nhiều sự quan tâm của giới học giả. Công trình nghiên cứu “Công nghệ pháp lý: viễn cảnh toàn cầu, thách thức và cơ hội” của Esther Salmerón-Manzano công bố vào năm 2021 cho thấy, có hàng loạt các kết quả nghiên cứu liên quan đến CNPL với 2 từ khóa là “legal tech” và “law tech” (dựa trên hai cơ sở dữ liệu thông tin khoa học chính là Scopus và Web of Science (WoS)) đã được công bố (Salmerón-Manzano E, 2021). Trong đó, có sáu đồng nghiên cứu liên quan đến các khía cạnh như: khoa học máy tính, tư pháp, nghề luật, thiết kế pháp lý, công ty luật và giáo dục pháp luật. Nhóm đầu tiên liên quan đến công nghệ máy tính (computer science) bao gồm: legal research (tìm kiếm thông tin pháp lý liên quan), electronic discovery (xác định sự tương quan pháp lý giữa các thông tin), contract review (kiểm tra tiến độ hợp đồng), document automation (tự tạo các văn bản, hợp đồng theo mẫu) và legal advice (hỏi đáp, cung cấp lời khuyên). Chuyên môn hơn, nhóm thứ hai tập trung vào cách tiếp cận tư duy và thiết kế công lý (Justice). Nhóm thứ ba tập trung vào nghề luật, có thể thấy từ các từ khóa chính liên quan: nghề luật, dịch vụ pháp lý, chủ nghĩa tân tự do, quy định chuyên nghiệp. Trong lĩnh vực dịch vụ pháp lý, cơ chế giải quyết tranh chấp trực tuyến tự động (ODR) đã được đề cập khá nhiều. Nhóm thứ tư đề cập đến tính tác động của CNPL đối với các công ty luật, công việc của nhóm nghề luật sư. Theo đó, mô hình các công ty luật truyền thống dần được thay đổi bằng cách áp dụng công nghệ nhằm nâng cao năng suất công việc. Một số mô hình các công ty luật không còn đòi hỏi nhu cầu đào tạo pháp lý cao mà ưu tiên tập trung vào quá trình xử lý dữ liệu cao. Cuối cùng, giáo dục pháp luật cũng là nhóm chịu ảnh hưởng từ CNPL (nội dung này được các tác giả phân tích cụ thể ở phần sau) (Salmerón-Manzano E, 2021, tr.9).

Xem xét các bằng chứng thực nghiệm, tác giả nhận thấy, CNPL đang ngày trở nên phổ biến tại các quốc gia phát triển, mà tiên phong là Vương quốc Anh và Hoa Kỳ. Năm 2019, Hiệp hội luật của Anh và xứ Wales đã thực hiện công trình nghiên cứu để đánh giá bức tranh toàn cảnh về công nghệ và ứng dụng của nó trong lĩnh vực pháp lý tại nước này. Kết quả cho thấy, các CNPL đang được áp dụng với các cấp độ khác nhau trong các phân khúc của thị trường dịch vụ pháp lý. Thị trường B2B - hướng đến khách hàng doanh nghiệp (business-to-business) và nội bộ (in-house) ứng dụng CNPL tốt hơn thị trường B2C - hướng đến khách hàng cá nhân (business-to-customer). Thế nhưng, cũng cần thêm một khoảng thời gian nữa để các công nghệ mới nổi này trở nên phổ biến và chủ đạo trên tất cả các phân khúc thị trường pháp lý tại Anh (The Law Society, 2019).

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, các công nghệ sau đây hiện đang được ứng dụng vào các công việc pháp lý: (i) tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) - tự động hóa dữ liệu có cấu trúc; (ii) máy học/ AI - tự động hóa nhận thức của dữ liệu bán cấu trúc hoặc phi cấu trúc; (iii) xử lý ngôn ngữ tự nhiên; (iv) công nghệ chuỗi khối (blockchain); (v) công nghệ phân tích dự đoán/ phân tích dữ liệu; (vi) công nghệ điện toán đám mây và các dịch vụ theo yêu cầu - ví dụ: dịch vụ nền tảng, dịch vụ phần mềm (The Law Society, 2019). Cùng với đó, ứng dụng của CNPL được thể hiện trong các khía cạnh như: (i) tự động hoá tài liệu; (ii) các công cụ chatbot; (iii) trí tuệ đoán định nhân tạo; (iv) hợp đồng pháp lý thông minh; (v) hệ thống quản lý kiến thức và nghiên cứu; (vi) khám phá điện tử (eDiscovery) (Salmerón-Manzano E, 2021).

Mỗi công nghệ sẽ được ứng dụng ở các mức độ khác nhau của các công việc pháp lý cụ thể. Điển hình như công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP) đang có vai trò ngày càng rõ nét trong các hoạt động như: nghiên cứu pháp lý: tìm kiếm thông tin liên quan đến một quyết định pháp lý; khám phá điện tử: xác định mức độ liên quan của tài liệu với một yêu cầu thông tin; xem xét hợp đồng: kiểm tra xem hợp đồng đã hoàn tất và tránh rủi ro chưa; tự động hóa tài liệu: tạo các văn bản pháp lý

thông thường; tư vấn pháp lý: sử dụng các cuộc hội thoại hỏi và trả lời để đưa ra lời khuyên phù hợp (Dale, R, 2019, 25(1), tr.211-217). Các thuật toán dựa trên dữ liệu lớn đang được sử dụng để xác định việc đánh giá rủi ro trong việc bắt giữ, đóng góp ý kiến tư pháp và quyết định ân xá (Adam Wyner, 2020, tr.9). Những nền tảng CNPL sau đây có thể phần nào minh họa cho những ứng dụng cụ thể của công nghệ vào các công việc pháp lý: nền tảng công nghệ như Castext (hệ thống hoá, phân tích bản án), Ravel Law (phân tích quan điểm tòa, thẩm phán, xu thế phán quyết), Legal Robot (phân tích rủi ro, tư vấn hợp đồng), IBM Watson (tư vấn pháp lý qua AI) và Claudette (tư vấn pháp lý cho người tiêu dùng) (Phạm Duy Nghĩa, 2019).

Trong khi đó, công nghệ AI có thể cung cấp lời khuyên pháp lý chính xác và phân tích lượng lớn dữ liệu mà các công ty luật và cố vấn pháp lý sẽ sử dụng để cải thiện quản lý và tăng năng suất của họ (Salmerón-Manzano E, 2021). “Đoán định tư pháp” (Predictive Justice) được xem là một bước tiến trong hoạt động tư pháp. “Đoán định tư pháp” là một thuật ngữ mới, một xu thế xã hội mới bắt đầu từ Anh và Mỹ rồi dần dần phổ biến tại châu Âu (Euronews, 2019). Theo Antoine Garapon (một trong những nhà nghiên cứu tiêu biểu về “đoán định tư pháp”), thuật ngữ này được hiểu là việc sử dụng công nghệ để dự đoán xác suất của các quyết định tư pháp dựa trên sự thu thập, phân tích dữ liệu về quy định pháp luật hiện hành, các đặc điểm về bối cảnh vụ việc, tính cách của thẩm phán, luật sư và các bên liên quan (Phạm Duy Nghĩa, 2019). Ý nghĩa chính của đoán định tư pháp là làm gia tăng giá trị của nguồn kiến thức luật mở, kéo theo nhu cầu tra cứu, thống kê, phân tích của người dân, xem xét các nhận định, lập luận, dự đoán của chuyên gia về các vấn đề pháp lý, góp phần tạo ra một hệ thống tư pháp chuẩn mực, minh bạch và công khai.

Luật sư robot ROSS, được biết đến là luật sư robot sử dụng công nghệ AI đầu tiên trên thế giới, thuộc Hãng Luật Baker & Hostetler - một trong những hãng luật lớn nhất ở Mỹ (Phuong Hoa, 2016). Nhờ trí thông minh nhân tạo, ROSS có thể hiểu ngôn ngữ thông thường mà con người sử dụng chứ không dựa vào từ khoá như các phần mềm trước đây. Giám đốc điều hành (CEO) của ROSS Intelligence nhấn mạnh rằng, AI sẽ giúp nhiều người tiếp cận các dịch vụ pháp lý hơn và các văn phòng luật sẽ tiết kiệm chi phí thuê người và thời gian làm việc..., vì thế, phí luật sư sẽ giảm.

Theo thống kê của Statista vào năm 2019, thị trường CNPL đã tạo ra doanh thu 17,32 tỷ USD trên toàn thế giới cùng với dự báo thị trường sẽ tăng trưởng với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) trên 6% trong giai đoạn 2019-2025. Còn theo Báo cáo CNPL của AGC Partners, hiện có hơn 700 công ty CNPL đang hoạt động (Ascendix, 2019).

Tóm lại, CNPL đang mở ra nhiều cơ hội và thách thức cho các bên liên quan đến các công việc pháp lý. Có ít nhất năm nhóm người phải đối mặt với các cơ hội và thách thức này, bao gồm: luật sư/ công ty luật, chính phủ, hệ thống tư pháp, người tiêu dùng dịch vụ pháp lý, nhà giáo dục/ các cơ sở đào tạo luật. Trong phần tiếp theo, chúng tôi chỉ tập trung phân tích vào tác động của CNPL đối với nhóm đối tượng là nhà giáo dục/ cơ sở đào tạo luật.

3. Cơ hội, thách thức đối với hoạt động đào tạo luật

Như đã phân tích ở trên, các công ty luật đang ngày càng áp dụng công nghệ kỹ thuật số để phá vỡ cách làm việc truyền thống. Công nghệ cũng đặt ra cho các cơ sở đào tạo luật một cơ hội lớn trong việc cải cách mạnh mẽ chương trình đào tạo và phương thức đào tạo (Dan Jackson, 2016). Đối mới liên tục là đặc trưng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hoạt động đào tạo luật cũng không thể đứng yên tại chỗ nếu không muốn bị bỏ lại phía sau. Để hình dung được rõ nét cơ hội và thách thức của các cơ sở đào tạo luật trước sự tác động của công nghệ, cần phải phân tích được những thay đổi đang và sẽ diễn ra của thị trường lao động trong lĩnh vực pháp lý.

Báo cáo của Deloitte Insight được công bố vào năm 2016 lưu ý rằng, “những cải cách sâu sắc” sẽ diễn ra trong thập kỷ tới, ước tính rằng gần 40% công việc trong lĩnh vực pháp lý có thể sẽ được tự động hóa trong dài hạn². Khi công nghệ dữ liệu lớn, công nghệ tìm kiếm, phân tích, khám phá

² Kết quả nghiên cứu này được thực hiện trong phạm vi của Vương quốc Anh.

hay AI, máy học được áp dụng rộng rãi trong lĩnh vực pháp lý, sẽ làm cho vai trò của con người ít đi. Nghiên cứu của Công ty tư vấn Boston Consulting Group (BCG) và trường Đại học Luật Bucerius cho thấy rằng, các giải pháp CNPL có thể thực hiện được 30-50% nhiệm vụ vốn do các luật sư sơ cấp đảm nhiệm (Boston Consulting Group, Bucerius Law School, 2016). Mặc dù tỷ lệ áp dụng các công nghệ này của các công ty luật nhìn chung vẫn đang ở mức thấp, nhưng xu hướng chuyển đổi số trong lĩnh vực pháp lý dường như không thể đảo ngược. Đến nay, tác động của tự động hóa trong lĩnh vực pháp lý đã có tác động phân cực. Các công việc đòi hỏi kỹ năng thấp, theo quy trình tiêu chuẩn, lặp đi lặp lại, chẳng hạn như thư ký pháp lý hay nhân viên pháp lý, chứng từ đã dần bị thay thế bởi công nghệ, trong khi các công việc mới đòi hỏi kỹ năng cao hơn đã được tạo ra để phát triển và quản lý các CNPL, với người quản lý quy trình pháp lý hay kỹ thuật viên pháp lý là hai ví dụ trong số đó (Deloitte, 2016).

Deloitte cũng dự báo rằng, các công ty sẽ cần ít luật sư kiểu truyền thống hơn khi việc áp dụng công nghệ ngày càng tăng. Thay vào đó, sẽ cần nhiều hơn vai trò của quản lý dự án, chuyên gia dữ liệu và công nghệ cũng như luật sư phi truyền thống. Do đó, các luật sư kiểu truyền thống cũng phải tự đào tạo để có khả năng hiểu về dữ liệu, phần mềm, hiểu và sử dụng được các công nghệ vận hành, quản lý rủi ro, quản lý dự án..., bên cạnh những kiến thức, kỹ năng “truyền thống” của họ (Deloitte, 2016, tr.4). Như vậy, các luật sư tương lai phải kết hợp hiểu biết sâu rộng về luật pháp với một loạt các kiến thức kỹ thuật và kỹ năng mềm khác để duy trì khả năng cạnh tranh. Trường Đại học Luật IE gọi đây là thể hệ luật sư 2.0, và dùng hình tượng chữ T để minh họa. Theo đó, thanh dọc dài của chữ T đại diện cho lĩnh vực kiến thức cốt lõi của tất cả các luật sư, chuyên môn pháp lý vững vàng, trong khi thanh ngang ngắn hơn thể hiện sự hiểu biết về các lĩnh vực khác bao gồm: công nghệ, kinh doanh, phân tích và bảo mật dữ liệu. Bằng cách kết hợp kiến thức pháp lý với các lĩnh vực phi pháp lý phù hợp với bối cảnh xã hội mới, luật sư 2.0 sẽ có năng lực tốt hơn để giải quyết vấn đề và cộng tác với các chuyên gia từ nhiều ngành nghề khác nhau (IE Law School, 2019). Hiệp hội Luật của Anh và xứ Wales cũng có quan điểm cho rằng, “Người lao động lý tưởng của thập kỷ tới là “hình chữ T”” - họ hiểu biết sâu sắc về ít nhất một lĩnh vực, nhưng có khả năng trò chuyện bằng ngôn ngữ của nhiều lĩnh vực hơn (WalesThe Law Society of England and Wales, 2018).

Về khía cạnh kỹ năng, một báo cáo gần đây của Hiệp hội Luật sư Quốc tế (the International Bar Association) đã trình bày về những cơ hội và thách thức do những thay đổi hiện tại tác động đến nghề luật sư. Theo đó, bên cạnh các kỹ năng pháp lý, bộ kỹ năng phi pháp lý cũng cần được trang bị để người thực hiện công việc có thể thích nghi với sự thay đổi, bao gồm: kỹ năng thay đổi để thích nghi; kỹ năng giao tiếp; nhận thức về thương mại và xã hội; kỹ năng quản lý; kỹ năng liên ngành và tương tác liên cá nhân; kỹ năng kinh doanh và khởi sự kinh doanh (IE Law School, 2019). Các kỹ năng bổ sung này được thúc đẩy bởi xu hướng số hóa; nhu cầu của khách hàng; sự thay đổi đối với thị trường pháp lý; môi trường làm việc của luật sư và các yếu tố tác động khác (Emma Ziercke, 2020).

Bên cạnh đó, theo Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF), bất kỳ người lao động nào trong bối cảnh nền kinh tế đang và sẽ thay đổi đều phải được trang bị các kỹ năng quan trọng và giá trị như: kỹ năng phân tích và đổi mới; chiến lược học tập và học tập tích cực; sáng tạo, độc đáo và chủ động (IE Law School, 2019). Cũng cần lưu ý rằng, điều này không đồng nghĩa những năng lực, kỹ năng pháp lý cốt lõi, truyền thống sẽ mất giá trị, mà ngược lại cần kết hợp chúng với các kỹ năng phi pháp lý và công nghệ để tối ưu hóa quá trình thực hiện các công việc pháp lý.

Những phân tích trên đã phân nào phác thảo nên những thay đổi của thị trường dịch vụ pháp lý cũng như những đòi hỏi của thị trường về năng lực, kiến thức, kỹ năng của những người hành nghề luật trong tương lai. Với sứ mệnh của mình, các trường luật buộc phải đưa những nội dung này vào chương trình làm việc để xây dựng chiến lược đổi mới trong đào tạo luật ở các cấp độ khác nhau. Những nhà nghiên cứu của Công ty tư vấn Boston Consulting Group (BCG) và Trường Đại học Luật Bucerius đưa ra quan điểm rằng, các trường luật sẽ phải đầu tư vào việc phát triển sự nhạy

bén về kỹ thuật và kinh doanh trong quá trình đào tạo sinh viên của mình (Boston Consulting Group và Bucerius Law School, 2016). Bên cạnh việc duy trì các hoạt động đào tạo năng lực cốt lõi như: luật nội dung, tư duy pháp lý, tư duy phản biện,... các trường luật cần xem xét đào tạo mở rộng kiến thức, kỹ năng kinh doanh, quản lý dự án và công nghệ nói chung. Để làm như vậy, các trường có thể cần phải mở rộng chương trình giảng dạy bắt buộc bên ngoài các lĩnh vực của luật cơ bản bằng cách cung cấp các khóa học bổ sung giới thiệu các quy trình quản lý phân cấp và CNPL, hay các kỹ năng liên quan CNPL như: quản lý cơ sở dữ liệu, thống kê, phân tích và truyền thông kỹ thuật số. Hoạt động đào tạo những năng lực phi pháp lý có thể tiến hành thông qua hình thức môn học tự chọn hay tại các văn phòng thực hành luật.

4. Thực tiễn về cách tiếp cận của một số trường luật trên thế giới

Đứng trước cơ hội và thách thức, nhiều trường luật trên thế giới đã có những bước đi ban đầu trên tiến trình đổi mới để thích nghi. Sự phát triển và sử dụng công nghệ giáo dục mới (EdTech) và CNPL có thể thay đổi mạnh mẽ hệ thống giáo dục pháp luật. Việc triển khai công cụ CNPL trong hệ thống giáo dục pháp luật đại học đòi hỏi nỗ lực chung của các trường luật, người học và chuyên gia công nghệ thông tin (Karina Palkova, 2021).

“Khách hàng đang yêu cầu luật sư đổi mới, sử dụng dữ liệu để đạt được kết quả tốt hơn và sử dụng công nghệ để cung cấp các dịch vụ pháp lý”, và “Làm thế nào chúng tôi có thể chuẩn bị cho sinh viên để mang lại cho khách hàng giá trị đó?” - đây là câu hỏi thúc đẩy Daniel Linna, giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo về Dịch vụ Pháp lý (LegalRnD - The Centre for Legal Services Innovation) và những người trong cùng nhóm của ông tại Đại học Luật bang Michigan (Hoa Kỳ) xây dựng nên chỉ số đổi mới sáng tạo về dịch vụ pháp lý (Legal Services Innovation Index) (Legal Tech Blog, 2017). Đây là một sáng kiến nhằm theo dõi và đo lường sự đổi mới sáng tạo trong giáo dục pháp luật tại hơn 200 trường luật tại Hoa Kỳ.

Cụ thể, nhóm nghiên cứu đã xem xét 10 lĩnh vực công nghệ và dịch vụ pháp lý; trên cơ sở đó, xác định những nỗ lực của các trường đại học luật trước nhu cầu cung ứng lượng sinh viên phục vụ cho thị trường pháp luật thế kỷ XXI. Theo kết quả nghiên cứu, đến năm 2017, có hai trường luật giảng dạy đầy đủ 10 lĩnh vực này, đó là Michigan State University College of Law (MSU) và Chicago - Kent College of Law. Bên cạnh đó, đứng đầu danh sách với chỉ số đổi mới sáng tạo cao nhất lần lượt là các trường: Northwestern University Pritzker School of Law, Stanford Law School, Suffolk University Law School và University of Miami School (Legal Tech Blog, 2017). Ngoài ra, Trường Suffolk University Law School ở Boston đã ra mắt chứng chỉ trực tuyến đầu tiên về CNPL và đổi mới sáng tạo vào năm 2017 (Certificate Program in Legal Tech & Innovation). Khóa học này hướng đến các đối tượng làm việc liên quan trong lĩnh vực pháp luật như: các công ty luật, bộ phận pháp chế của công ty, cơ quan chính phủ, tòa án..., giúp học viên có tư duy thiết kế, cải tiến quy trình làm việc và quản lý dự án pháp lý cũng như các kỹ năng công nghệ liên quan. Bên cạnh đó, trường còn triển khai các khóa học khác như: Cải tiến quy trình và Quản lý dự án pháp lý (Process Improvement and Legal Project Management), Tư duy thiết kế cho các chuyên gia pháp lý (Design Thinking for Legal Professionals), Nghề luật sư thế kỷ 21 (21st Century Legal Profession), Bộ công cụ CNPL (Legal Technology Toolkit) và Kinh doanh cung cấp dịch vụ pháp lý (The Business of delivering legal service) (Legal Tech Blog, 2017). Trong khi đó, Trường Đại học Luật Stanford đã thành lập Code X, nơi các nhà nghiên cứu, luật sư, doanh nhân,... làm việc cùng nhau để thúc đẩy biên giới của CNPL, nhằm nâng cao hiệu quả pháp lý, sự minh bạch và cơ hội tiếp cận các hệ thống pháp lý trên toàn thế giới (Stanford Law School, 2021).

Tại Anh, Trường Luật của Đại học Manchester đã đưa mô-đun công nghệ luật vào chương trình đào tạo đại học. Từ mùa thu năm 2018, sinh viên luật năm cuối sẽ có thể tham gia một môn học tùy chọn mới có tên “Công nghệ pháp lý và Tiếp cận Công lý” với sự hợp tác của Công ty AI Neota Logic và Công ty luật Freshfields Bruckhaus Deringer. Khóa học sẽ sử dụng phần mềm của Neota để dạy sinh viên xây dựng các ứng dụng được thiết kế để cải thiện khả năng tiếp cận công lý. Một trong

những dự án đầu tiên của khóa học là việc sinh viên tham gia cùng với các tổ chức phi lợi nhuận để xây dựng một ứng dụng thúc đẩy quyền tiếp cận công lý (Alex Aldridge, 2018).

Tại Singapore, bên cạnh các môn học chuyên ngành, sinh viên được đào tạo để được trang bị thêm kiến thức công nghệ, tài chính. Cụ thể, trường Đại học Quản lý Singapore (Singapore Management University - SMU) đã bổ sung các môn tự chọn như: Tư duy tính toán và CNPL, Thống kê giới thiệu, Thiết kế pháp lý, Luật Công nghệ tài chính (Fintech), Đổi mới kỹ thuật số để tiếp cận công lý... Tương tự, Đại học Quốc gia Singapore (NUS) cũng triển khai ba nhóm môn học bổ sung: Phân tích kinh doanh, Khoa học Máy tính và Hệ thống thông tin mà sinh viên luật có thể tham gia. Cả hai trường luật cũng đều tăng cường khả năng nghiên cứu sử dụng công nghệ nhằm định hình giáo dục pháp luật và ngành pháp lý. SMU đã thành lập Trung tâm AI và Quản trị Dữ liệu (Centre for AI and Data Governance, viết tắt là CAIDG) và Trung tâm Luật Tính toán (Centre for Computational Law, viết tắt là CCLAW). Nhiệm vụ của hai trung tâm là quản trị dữ liệu, cải thiện các dịch vụ pháp lý và tăng khả năng tiếp cận công lý của mọi người. NUS cũng thành lập một Trung tâm Công nghệ, Robot, AI và Luật (Centre for Technology, Robotics, Artificial Intelligence and the Law, viết tắt là TRAIL) để nghiên cứu các tranh luận về pháp lý, đạo đức, chính sách, triết học và quy định ảnh hưởng đến sự phát triển của công nghệ thông tin, AI, phân tích dữ liệu và robot (Ministry of Law (Singapore), 2020).

Tại Úc, Trường Đại học Luật Melbourne (Melbourne Law School) đã tạo cơ hội cho sinh viên phát triển kỹ năng đổi mới sáng tạo về pháp lý thực tế bằng các khoá học về công nghệ và thiết kế pháp lý. Dù chỉ là một khoá học ngắn hạn, nhưng khoá này nhận được sự hưởng ứng rất tích cực từ sinh viên. Cụ thể, trường luật Melbourne, đã phối hợp với công ty luật hàng đầu Maddocks và tổ chức thiết kế kỹ thuật số Portable để phát triển khoá học Law tech Pop up trong 4 tuần. Khoá học giúp các bạn sinh viên nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, cũng như thiết kế pháp lý và logic pháp lý... (Josef, 2021).

Qua thực tiễn tại một số trường luật được trình bày ở trên, tác giả nhận thấy hoạt động đào tạo luật đã và đang có những sự chuyển đổi để phù hợp yêu cầu của thị trường lao động về nguồn nhân lực trước sự tác động mạnh mẽ của công nghệ vào đời sống pháp lý và thị trường cung cấp dịch vụ pháp lý. Sự phát triển và sử dụng công nghệ giáo dục mới (EdTech) và CNPL có thể thay đổi mạnh mẽ hệ thống giáo dục pháp luật.

Quá trình chuyển đổi của một số trường luật tại các quốc gia phát triển mang đến rất nhiều gợi mở cho hoạt động đào tạo luật trên bình diện toàn cầu, trong đó có Việt Nam:

Thứ nhất, sự ảnh hưởng của công nghệ đối với đời sống pháp lý và sự phát triển của công nghệ pháp lý đang trở thành một xu thế không thể đảo ngược. Do đó, các cơ sở đào tạo luật hàng đầu đã nhận thức được những cơ hội, thách thức mà họ phải đối mặt và đã tiên phong trong việc cập nhật, thay đổi chương trình đào tạo, phương thức đào tạo. Thay đổi nhận thức là bước đầu tiên của quá trình này.

Thứ hai, việc tích hợp các nội dung về công nghệ, kinh doanh hay kỹ năng liên quan đến công nghệ pháp lý để đào tạo sinh viên luật có thể được tổ chức ở những cấp độ khác nhau như: (i) tổ chức khóa học ngoại khóa; (ii) tích hợp vào thành một phần của chương trình đào tạo, bổ sung các môn học có nội dung liên quan với tư cách là một môn học tự chọn hoặc bắt buộc; (iii) kết hợp với công ty luật, doanh nghiệp để triển khai các dự án về công nghệ pháp lý và cho sinh viên đăng ký tham gia; (iv) thành lập các trung tâm nghiên cứu để các bên liên quan (bao gồm nhà nghiên cứu, giảng viên, doanh nhân, luật sư, kỹ sư công nghệ, sinh viên,...) tham gia vào các dự án nghiên cứu liên quan đến công nghệ và đời sống pháp lý, nghiên cứu các ứng dụng CNPL.

Thứ ba, việc triển khai công cụ CNPL trong hệ thống giáo dục pháp luật đại học đòi hỏi nỗ lực chung của các trường luật, người học và chuyên gia công nghệ thông tin (Karina Palkova, 2021, volume V, tr.415).

5. Kết luận

Hiện tại, có đầy đủ bằng chứng từ các nghiên cứu đến thực tiễn để chứng minh sự thay đổi của môi trường hành nghề pháp lý cũng như các công việc pháp lý nói chung. Vì vậy, nhiều trường luật tại các quốc gia phát triển đã bắt đầu thực hiện chiến lược đổi mới, cải cách chương trình đào tạo luật theo chuẩn đầu ra mới phù hợp với bối cảnh tác động của công nghệ và CNPL. Mặc dù chưa có những hình mẫu mang tính phổ quát, nhưng thực tiễn nêu trên cũng cung cấp những gợi mở có giá trị cho quá trình suy ngẫm về hành động cho tương lai của các trường luật tại Việt Nam.

Thuật ngữ “công nghệ pháp lý” còn khá mới mẻ tại Việt Nam. Mặc dù vậy, việc ứng dụng các công nghệ cơ bản trong lĩnh vực pháp lý cũng đã bắt đầu. Minh chứng là việc số hóa các văn bản pháp luật, bản án, án lệ và công khai trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước. Một số công ty CNPL sơ khai đã hình thành và đạt được thành công nhất định trong lĩnh vực tra cứu thông tin pháp lý như: Thư viện pháp luật, Luật Việt Nam hay CaseLaw. Bên cạnh đó, thực tiễn cho thấy, một số công ty luật cũng dần bắt kịp với xu hướng sử dụng công nghệ để giải quyết các vấn đề pháp lý như tạo cơ sở dữ liệu về bản án, tra cứu tiền lệ. Gần đây, các dịch vụ về hợp đồng điện tử, chữ ký điện tử cũng đã được cung cấp bởi các công ty công nghệ. Nhìn chung, nền tảng của CNPL tại Việt Nam đã hình thành nhưng còn ở bước sơ khai và chưa thật sự tạo nên những tác động rõ rệt. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng, sự phát triển của CNPL tại Việt Nam sẽ là xu hướng tất yếu, vấn đề chỉ nằm ở thời gian. Nhìn vào quá trình chuyển đổi hóa của nền kinh tế trong các lĩnh vực như: công nghệ tài chính, công nghệ bảo hiểm, thương mại điện tử, kinh doanh nền tảng... cũng như sự hiện diện của hàng loạt công ty luật quốc tế hàng đầu từ các nước phát triển tại Việt Nam, chúng tôi dự đoán rằng CNPL sẽ phát triển ở Việt Nam trong một tương lai rất gần. Vì vậy, việc xác định tầm nhìn chiến lược về đổi mới chương trình đào tạo trong bối cảnh tác động mạnh mẽ của CNPL hay công nghệ nói chung nên được xem là một vấn đề nghiêm túc trong chương trình công tác của các trường luật tại Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Văn Biên (2021), *Ảnh hưởng của cách mạng công nghiệp 4.0 đến một số chế định của luật dân sự*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học: “Chiến lược phát triển pháp luật Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045: Lý luận và thực tiễn”.
2. Dan Jackson (2016), “Human-centered legal tech: integrating design in legal education”, *The Law Teacher*, 50:1, pp. 82-97, DOI: 10.1080/03069400.2016.1146468.
3. Dale, R (2019), “Law and Word Order: NLP in Legal Tech”, *Natural Language Engineering*, 25(1), 211-217. doi:10.1017/S1351324918000475.
4. Karina Palkova (2021), “Legal tech in legal education: global perspectives and challenges from the Lavian, Ukrainian experience”, *Society. Integration. Education, Proceedings of the International Scientific Conference*, Volume V, pp.414-425.
5. Webley, L., Flood, J., Webb, J., Bartlett, F., Galloway, K., & Tranter, K. (2019), “The Profession(s)’ Engagements with LawTech: Narratives and Archetypes of Future Law”, *Law, Technology and Humans*, Vol 1, 6-26.
6. Phương Hoa (2016), “Robot luật sư đầu tiên được tuyển dụng”, <https://vnexpress.net/robot-luat-su-dau-tien-duoc-tuyen-dung-3404891.html>, truy cập ngày 19/10/2021.
7. Phạm Duy Nghĩa (2019), “Đoán định tư pháp là gì?”, <http://phamduynghia.blogspot.com/2019/11/oan-inh-tu-phap-la-gi.html>, truy cập ngày 5/11/2021.
8. Adam Wyner (2020), “LegalTech Education - Considerations for Regulators”, pp.9, <https://www.legalservicesboard.org.uk/wp-content/uploads/2020/05/Topic-5-Dr-Adam-Wyner-LegalTech-Education.pdf>, truy cập ngày 02/11/2021.
9. Alex Aldridge (2018), “Manchester Uni joins forces with Freshfields to launch undergrad lawtech module, Legal Cheek, June 2018”, <https://www.legalcheek.com/2018/06/manchester-uni-joins-forces-with-freshfields-to-launch-undergrad-lawtech-module/>, truy cập ngày 6/11/2021.

10. Ascendix (2019), “Legal Tech Overview: Best Legal Tech Companies and Trends”, <https://ascendixtech.com/legal-tech-overview-best-legal-tech-companies/>, truy cập ngày 01/11/2021.
11. Boston Consulting Group, Bucerius Law School (2016), “How Legal Technology Will Change the Business of Law”, https://docs.wixstatic.com/ugd/b30d31_7b407b2c8c6b44d697957b7fa5db48c8.pdf, truy cập ngày 02/11/2021.
12. Deloitte (2016), “Developing legal talent: Stepping into the future law firm, Deloitte LLP”, <https://www2.deloitte.com/content/dam/Deloitte/uk/Documents/audit/deloitte-uk-developing-legal-talent-2016.pdf>, truy cập ngày 02/11/2021.
13. Euronews (2019), “AI and predictive justice in Europe”, <https://www.euronews.com/2019/01/28/ai-and-predictive-justice-in-europe>, truy cập ngày 01/01/2021.
14. Emma Ziercke (2020), “Report from the 2020 International Bar Leader’s symposium: essential skills for the modern lawyer”, <https://www.law-school.de/forschung-fakultaet/institute-und-zentren/center-on-the-legal-profession/blog-legal-trends/artikel/report-from-the-2020-international-bar-leaders-symposium-essential-skills-for-the-modern-lawyer>, truy cập ngày 6/11/2021.
15. IE Law School (2019) “The skills, tools and knowledge every future lawyer needs”, <https://www.ie.edu/law-school/news-events/news/skills-tools-knowledge-every-future-lawyer-needs/>, truy cập ngày 6/11/2021.
16. Josef (2021), “How Melbourne Law School gave students real-life legal innovation skills”, <https://joseflegal.com/case-studies/melbourne-law-school-legal-tech-pop-up/>, truy cập ngày 01/11/2021.
17. Knowliah (2021), “Legal tech, what is it?”, <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=78c11ed9-0787-4b26-b062-3c6a1222d8e1>, truy cập ngày 18/10/2021.
18. Legal Tech Blog (2017), “Law School Innovation Index”, <https://legal-tech-blog.de/law-school-innovation-index>, truy cập ngày 01/11/2021.
19. Ministry of Law (Singapore) (2020), “The Rise of Legal Technology”, <https://insight.mlaw.gov.sg/articles/future-of-law/2020-12-28-the-rise-of-legal-technology>, truy cập ngày 1/11/2021.
20. Nguyen Thi Hong Nhung, Huynh Thi Nam Hai & Luu Minh Sang (2021), “E-Court in resolving civil cases - Foreign experiences and recommendations for Vietnam”, *Science & Technology Development Journal - Economics - Law and Management*, 5(3), 1733-1740. <https://doi.org/https://doi.org/10.32508/stdjelm.v5i3.804>, truy cập ngày 02/11/2021.
21. Prolawgue (2021), “Legal Tech: A Beginner’s guide”, <https://www.prolawgue.com/legal-tech-a-beginners-guide/>, truy cập ngày 29/10/2021.
22. Salmerón-Manzano E (2021), “Legaltech and Lawtech: Global Perspectives, Challenges, and Opportunities”, *Laws*, 10(2):24. <https://doi.org/10.3390/laws10020024>, truy cập ngày 02/11/2021.
23. Stanford Law School, Codex (2021), <https://law.stanford.edu/codex-the-stanford-center-for-legal-informatics/>, truy cập ngày 19/10/2021.
24. The Law Society of England and Wales (2018), “Horizon Scanning: Future Skills for Law”, <https://www.lawsociety.org.uk/topics/research/future-skills-for-law>, truy cập ngày 06/11/2021.
25. The Law Society (2019), “Lawtech Adoption Research”, <https://www.lawsociety.org.uk/topics/research/lawtech-adoption-report>, truy cập ngày 5/11/2021.
26. Guodong Du 杜国栋 (2019), “Similar Judgments for Similar Cases: Forces Driving Chinese Courts to Promote AI”, <https://www.chinajusticeobserver.com/a/similar-judgements-for-similar-cases-forces-driving-chinese-courts-to-promote-ai>, truy cập ngày 5/11/2021.
27. Guodong Du 杜国栋, Meng Yu 余萌 (2018), “China Establishes Three Internet Courts to Try Internet-Related Cases Online: Inside China’s Internet Courts Series -01”, <https://www.chinajusticeobserver.com/a/china-establishes-three-internet-courts-to-try-internet-related-cases-online>, truy cập ngày 01/11/2021.

